

AGON
BY AOC

TRACK FASTER, REACT
SOONER, WIN MORE

POWERED BY
AG276QSG2



AGON PRO AG276QSG2 pairs a 2560x1440 Fast IPS panel with 360Hz refresh and 1ms GtG response. NVIDIA G-SYNC Pulsar supports ULMB 2 and G-SYNC Ambient Adaptive Technology, with 16.7M (8-bit) colour for consistent visuals.

- **Speed Without the Smear**
- **NVIDIA G-SYNC Pulsar**
- **G-SYNC Ambient Adaptive Technology**
- **NVIDIA G-SYNC ULMB 2**
- **QHD 2560×1440 Resolution**
- **360Hz Refresh Rate**

SPEED WITHOUT THE SMEAR

Stay sharp during flicks and fast turns with cleaner motion and consistent visuals, even when the action gets chaotic, so targets remain easier to track and your timing feels more reliable.



NVIDIA G-SYNC PULSAR

For more precise aiming and sharper, clearer gameplay, G-SYNC Pulsar utilizes variable frequency backlight strobing to deliver 4x effective motion clarity, together with smooth G-SYNC Variable Refresh Rate.

G-SYNC AMBIENT ADAPTIVE TECHNOLOGY

G-SYNC Ambient Adaptive Technology utilizes a built-in light sensor to give you the option to automatically tune color temperature and brightness for optimal viewing at any hour of the day or night.

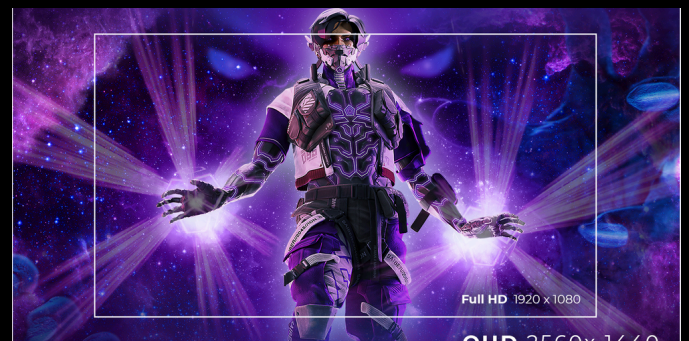


NVIDIA G-SYNC ULMB 2

Supports ULMB 2 (Ultra Low Motion Blur) to enhance motion clarity for fast-moving action, improving perceived sharpness during high-speed gameplay and maintaining a clearer image during intense sequences.

QHD 2560×1440 RESOLUTION

QHD (2560×1440) resolution delivers a crisp, detailed image with more clarity than Full HD, offering sharper edges and improved definition across scenes, textures, and on-screen elements in games.



360HZ REFRESH RATE

A 360Hz refresh rate updates the image up to 360 times per second for ultra-smooth motion, providing fluid visuals that support high-FPS esports performance and fast, precise on-screen tracking.

TỔNG QUAN	
Tên mẫu	AG276QSG2
Thương hiệu	AOC
Kênh	Gaming
Dòng sản phẩm	AGON PRO
Dòng thiết kế	AG6
EAN	4038986183475

HIỂN THỊ THÔNG TIN	
Kích thước màn hình (inch)	27,0
Kích thước màn hình (cm)	68,58
Phẳng/Cong	Flat
Xử lý bảng điều khiển	Antiglare (AG)
Mật độ điểm ảnh (mm)	0,2328
Điểm ảnh trên mỗi inch	108,79
Độ phân giải của bảng điều khiển	2560x1440
Tỷ lệ khung hình	16:9
Loại bảng điều khiển	Fast IPS
Loại đèn nền	WLED
Max Tốc độ làm mới	360 Hz
Thời gian phản hồi GtG	1 ms
Thời gian phản hồi MPRT	0.3 ms
Tỷ lệ tương phản tĩnh	1000:1
Góc nhìn (CR10)	178/178
Màu sắc màn hình hiển thị	16.7 Million
Brightness in nits	450 cd/m ²

TÍNH NĂNG VIDEO	
Công nghệ đồng bộ (VRR)	Adaptive Sync
NVIDIA G-SYNC™	NVIDIA G-SYNC Compatible
Tần số tín hiệu số dọc	HDMI: 24-120Hz / DP: 30-360Hz
Tần số tín hiệu số ngang	HDMI: 30k-182KHz/ DP: 30k-510KHz
HDR (Dải tương phản động rộng)	HDR 10
Công nghệ loại bỏ ánh sáng xanh	Low Blue Mode
Không gian màu (sRGB) CIE 1931 %	119,7
Không gian màu (DCI-P3) CIE 1976 %	92,8
Không gian màu (Adobe RGB) CIE 1931 %	100,0

THÔNG TIN TỦ	
Màu viền (mặt trước)	Black
Màu tủ (mặt sau)	Grey, Black
Lớp hoàn thiện tủ (mặt sau)	Texture
Chân đế có thể tháo rời	Có
Công suất loa	2 W x 2
Khóa Kensington	Có

CÔNG THÁI HỌC	
Nghiêng	-3.5/18.5
Điều chỉnh chiều cao (mm)	130mm
Khớp xoay	-18.5/18.5
Trục	-90/90

TÍNH NĂNG CHƠI TRÒ CHƠI	
Phong cách chơi trò chơi	Shooters, MMORPG, Action, eSports, RTS, FPS (eSports), Beat'm up, Racing
Chế độ chơi	RTS, FPS, Racing, Gamer 1, Gamer 2, Off
Sự tiện lợi khi chơi trò chơi	G-Menu (only for Light FX)
PS5 Compatibility	2560x1440@120Hz
Xbox X Compatibility	2560x1440@120Hz
Xbox S Compatibility	2560x1440@120Hz

SỰ BỀN VỮNG	
WEEE	Có
Tuân thủ quy định REACH	Có
Tuân thủ chỉ thị RoHS	Có

CÔNG SUẤT TIÊU THỤ	
Công suất tiêu thụ khi bật (thông thường) tính bằng watt	59,0
Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt	0,5
Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt	0,3

TUÂN THỦ QUY ĐỊNH		SOFTWARE	
CB	Có	Software	G-Menu
CE	Có		
EAC	Có	TRONG HỘP CÓ NHỮNG GÌ	
FCC	Có	Cáp HDMI	1.8
UKCA	Có	Cáp nối cổng màn hình hiển thị	1.8
THÔNG TIN KẾT NỐI		Cáp USB-B nối màn hình với máy tính	1x USB-B to A 1.8m
HDMI	HDMI 2.0 x 3	Cáp điện	Có
HDCP kỹ thuật số (phiên bản HDMI)	HDCP 2.2	THÔNG TIN KHÁC	
Cổng màn hình hiển thị	DisplayPort 1.4 x 1	Thời hạn bảo hành	3 years
Bộ chia USB	Có		
Cổng kết nối màn hình và USB	2 x USB-A		
Đầu ra âm thanh	1x Audio out		
DP HDCP version	HDCP 1.4		
USB Type upstream	1 x USB-B		
Tốc độ của bộ chia USB	USB 3.2 (Gen 1), 5 Gbit/s		
KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM			
Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm	613.7 x (421.9~551.9) x 240		
Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm	613.7 x 366.6 x 83		
Kích thước đóng gói (RxCxS) mm	730 x 480 x 186		
Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)	9,65		
Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg)	5,64		
Sản phẩm không kèm chân đế (kg)	4,14		